

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN



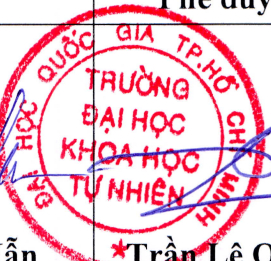
QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ
SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số hiệu: QT.KHCN.01
Lần ban hành: 01
Ngày ban hành: 04/03/2025
Tổng số trang: 05

KIỂM SOÁT SỰ THAY ĐỔI

STT	NỘI DUNG	Ngày cập nhật
1	Ban hành lần đầu theo ISO 21001:2018	-

Người soạn thảo	Chữ ký
Nguyễn Thị Kim Thoa	

Xem xét	Phê duyệt
 Trần Văn Mẫn (Trưởng phòng)	 *Trần Lê Quan (Hiệu trưởng)

	PHÒNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ	Số hiệu: QT.KHCN.01
	QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ SỞ HỮU TRÍ TUỆ	Lần ban hành: 01 Ngày ban hành: 04/03/2025 Trang: 2/5

1. MỤC ĐÍCH

Hướng dẫn thực hiện các thủ tục đăng ký Sở hữu công nghiệp tại Cục Sở hữu trí tuệ và Quyền tác giả tại Cục bản quyền tác giả dành cho viên chức và người lao động của Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

2.1 Đối tượng áp dụng

Quy trình này được áp dụng để kiểm soát công tác thực hiện các thủ tục đăng ký Sở hữu công nghiệp tại Cục Sở hữu trí tuệ và Quyền tác giả tại Cục bản quyền tác giả dành cho viên chức và người lao động của Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM.

2.2 Trách nhiệm áp dụng

Phòng Khoa học Công nghệ và các đơn vị có liên quan của Trường.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 21001:2019 và Tiêu chuẩn quốc tế ISO 21001:2018.
- Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản (QT.KHTN.01)
- Danh mục tài liệu bên ngoài (BM05.KHTN)

4. ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT

4.1 Định nghĩa

- **Quyền sở hữu trí tuệ** là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tài sản trí tuệ, bao gồm quyền tác giả và quyền liên quan đến quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng.
- **Quyền tác giả** là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm do mình sáng tạo ra hoặc sở hữu.
- **Quyền sở hữu công nghiệp** là quyền của tổ chức, cá nhân đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, nhãn hiệu, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý, bí mật kinh doanh do mình sáng tạo ra hoặc sở hữu và quyền chống cạnh tranh không lành mạnh.
- **Quyền đối với giống cây trồng** là quyền của tổ chức, cá nhân đối với giống cây trồng mới do mình chọn tạo hoặc phát hiện và phát triển hoặc được hưởng quyền sở hữu.
- **Chủ thể của quyền sở hữu trí tuệ** là chủ sở hữu quyền sở hữu trí tuệ hoặc tổ chức, cá nhân được chủ sở hữu chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ.

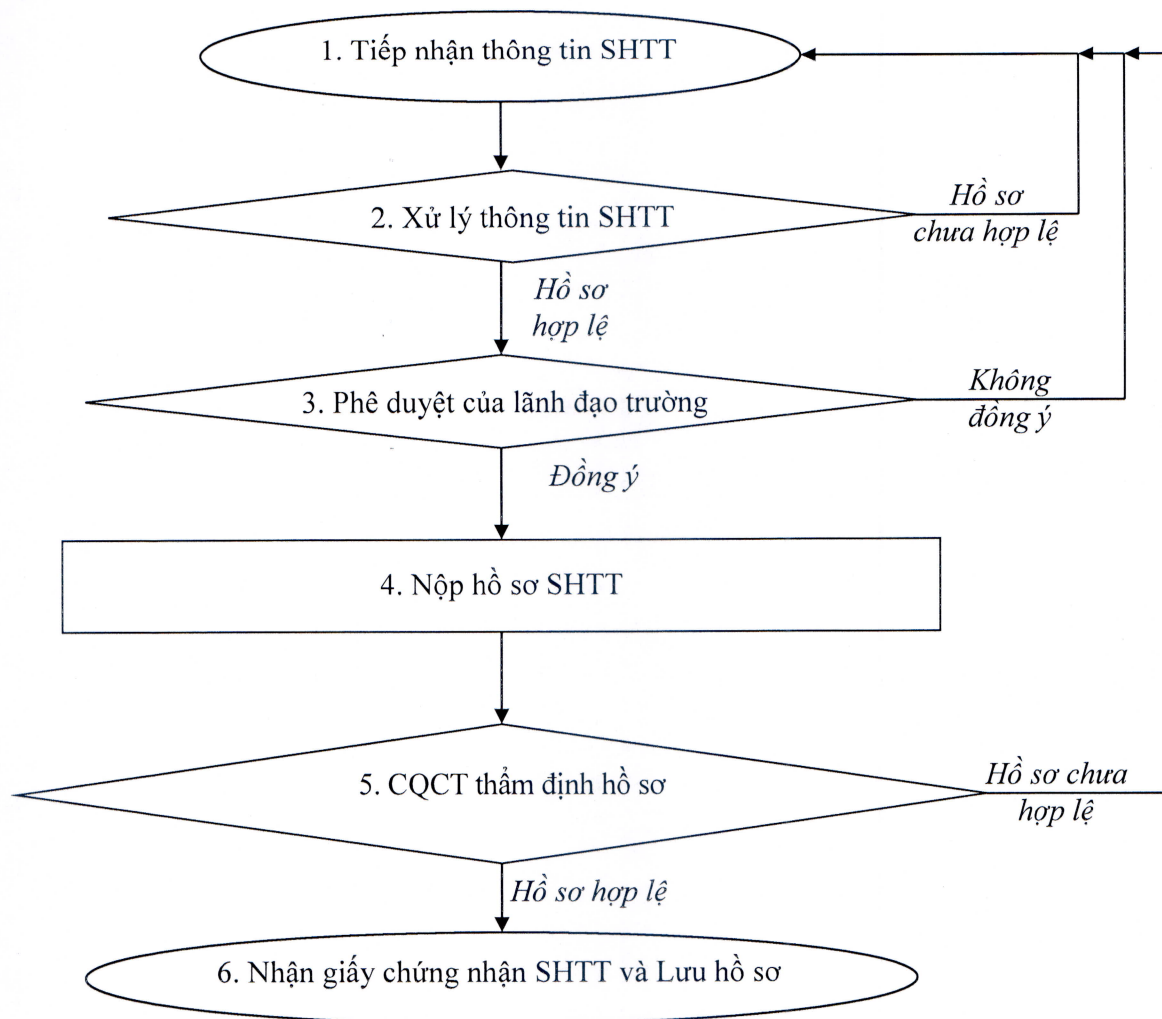
4.2 Từ viết tắt

- P. KHCN: Phòng Khoa học công nghệ
- CQCT: Cơ quan chuyên trách
- SHTT: Sở hữu trí tuệ
- GPHI: Giải pháp hữu ích
- QTG: Quyền tác giả
- NYC: Người yêu cầu
- NDPC: Người được phân công



5. NỘI DUNG

5.1 Lưu đồ



	PHÒNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ	Số hiệu: QT.KHCN.01
	QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ SỞ HỮU TRÍ TUỆ	Lần ban hành: 01 Ngày ban hành: 04/03/2025 Trang: 4/5

5.2 Nội dung diễn giải

MÔ TẢ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU
Bước 1. Tiếp nhận thông tin SHTT - NYC gửi đơn yêu cầu tư vấn đến bộ phận SHTT trực tiếp tại P.KHCN hoặc qua thư điện tử; - NYC gửi tờ khai ghi thông tin tác giả, hồ sơ gồm: + Sáng chế/GPHI + Yêu cầu công bố sớm (nếu có) + Thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn + Kiểu dáng công nghiệp + Nhãn hiệu + QTG đối với bài giảng + QTG đối với chương trình máy tính + QTG đối với sách giáo khoa, giáo trình - NDPC cập nhật thông tin vào biểu mẫu theo dõi	NYC; NDPC	Khi có nhu cầu 1-3 ngày	BM01.KHCN.01 BM02.KHCN.01 BM02a.KHCN.01 BM03.KHCN.01 BM04.KHCN.01 BM05.KHCN.01 BM06.KHCN.01 BM07.KHCN.01 BM08.KHCN.01 BM09.KHCN.01
Bước 2. Xử lý thông tin SHTT NDPC xếp lịch tư vấn, thu thập thông tin, tài liệu; đánh giá tính khả thi; hỗ trợ NYC chuẩn bị các tài liệu/ hồ sơ đăng ký SHTT.	NDPC	3-5 ngày	
Bước 3. Phê duyệt của Lãnh đạo trường NDPC trình lãnh đạo trường xem và duyệt hồ sơ gồm: + Sáng chế/GPHI + Yêu cầu công bố sớm (nếu có) + Thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn + Nhãn hiệu + Kiểu dáng công nghiệp + QTG đối với bài giảng + QTG đối với chương trình máy tính + QTG đối với sách giáo khoa, giáo trình	BGH	1-3 ngày	BM02.KHCN.01 BM02a.KHCN.01 BM03.KHCN.01 BM04.KHCN.01 BM05.KHCN.01 BM06.KHCN.01 BM07.KHCN.01
Bước 4. Nộp hồ sơ SHTT NDPC scan hồ sơ để lưu trữ, nộp hồ sơ tại cơ quan chuyên trách về SHTT (Văn phòng đại diện Cục SHTT tại Tp.HCM đối với các đơn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, Văn phòng đại diện Cục bản quyền tác giả tại Tp.HCM đối với các đơn đăng ký bảo hộ quyền tác giả) và theo dõi tình trạng xử lý hồ sơ của cơ quan chuyên trách.	NDPC		
Bước 5. CQCT thẩm định hồ sơ - Nếu hồ sơ được báo là hợp lệ thì phê duyệt và cấp giấy chứng nhận SHTT - Nếu hồ sơ cần sửa đổi, bổ sung thì thông báo NYC chỉnh sửa, bổ sung và hỗ trợ nộp lại hồ sơ.	CQCT	Theo kế hoạch của CQCT	BM10.KHCN.01
Bước 6. Nhận giấy chứng nhận SHTT và Lưu hồ sơ - NDPC nhận giấy chứng nhận từ CQCT - NDPC scan hồ sơ, gửi cho NYC - NDPC lưu trữ các thông tin, dữ liệu liên quan	NDPC		



	PHÒNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ	Số hiệu: QT.KHCN.01
	QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ SỞ HỮU TRÍ TUỆ	Lần ban hành: 01 Ngày ban hành: 04/03/2025 Trang: 5/5

6. PHỤ LỤC VÀ BIỂU MẪU

STT	Ký hiệu	Tên Phụ lục/ Biểu mẫu
1	BM01.KHCN.01	Mẫu phiếu thông tin yêu cầu hỗ trợ
2	BM02.KHCN.01	Mẫu tờ khai đăng ký sáng chế/GPHI (Theo Phụ lục I - Mẫu số 01, NĐ 65/2023/NĐ-CP)
3	BM02a.KHCN.01	Mẫu yêu cầu công bố sớm đơn đăng ký sáng chế/GPHI
4	BM03.KHCN.01	Mẫu tờ khai đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn (Theo Phụ lục I - Mẫu số 06, NĐ 65/2023/NĐ-CP)
5	BM04.KHCN.01	Mẫu tờ khai đăng ký kiểu dáng công nghiệp (Theo Phụ lục I - Mẫu số 07, NĐ 65/2023/NĐ-CP)
6	BM05.KHCN.01	Mẫu tờ khai đăng ký nhãn hiệu (Theo Phụ lục I - Mẫu số 08, NĐ 65/2023/NĐ-CP)
7	BM06.KHCN.01	Mẫu tờ khai đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm văn học, khoa học; bài giảng; bài phát biểu và bài nói khác; sưu tập dữ liệu; tác phẩm báo chí; tác phẩm văn học, nghệ thuật dân gian và tác phẩm khác được thể hiện dưới dạng chữ viết hoặc ký tự khác (Theo Phụ lục I - Mẫu số 01, TT 08/2023/TT-BVHTTDL)
8	BM07.KHCN.01	Mẫu tờ khai đăng ký quyền tác giả đối với chương trình máy tính (Theo Phụ lục I - Mẫu số 03, TT 08/2023/TT-BVHTTDL)
9	BM08.KHCN.01	Mẫu tờ khai đăng ký quyền tác giả đối với sách giáo khoa, giáo trình (Theo Phụ lục I - Mẫu số 07, TT 08/2023/TT-BVHTTDL)
11	BM09.KHCN.01	Bảng theo dõi tình trạng đăng ký SHTT
12	BM10.KHCN.01	Tờ khai sửa đổi, bổ sung đơn đăng ký sở hữu công nghiệp (Theo Phụ lục II - Mẫu số 04, NĐ 65/2023/NĐ-CP)